TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA VÌ – TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2023/HS-ST
Ngày 23 tháng 02 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:***Ông Hoàng Trọng Đức**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Văn Hoan**, ông **Nguyễn Xuân Thuật**.

- Thư ký phiên tòa:Ông **Đỗ Duy Liệu** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dânhuyện Ba Vì, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:Ông **Đỗ Xuân Hưng** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 02 năm 2023tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B V xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Phùng Văn L(Tên gọi khác: Không), sinh năm 1985. Tại huyện B V, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn Đ B, xã Đ T, huyện B V, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Chức vụ, đoàn thể, đảng phải: Không; Con ông: Phùng Văn G, sinh năm 1958 và bà: Chu Thị C, sinh năm 1960; Vợ: Trần Thị T, sinh năm: 1989; Con: Có 03 con, lớn sinh 2008, nhỏ sinh 2015; Tiền sự, tiền án: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 20/10/2022 đến ngày 29/10/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Trần Văn C (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1986. Tại huyện B V, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn Đ B, xã Đ T, huyện B V, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Chức vụ, đoàn thể, đảng phải: Không; Con ông: Trần Văn C (Đã chết) và bà: Chu Thị T, sinh năm 1949; Vợ: Nguyễn Thị C, sinh năm:

1988; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2015. Tiền sự: Không.

Tiền án: 01 tiền án, Bản án số 83/2020/HSST ngày 12/11/2020 của Toà án nhân dân huyện B V xử phạt C 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 tháng về tội Đánh bạc. Đã nộp án phí.

Bị bắt tạm giamtừ ngày 18/11/2022. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số I Công an thành phố H N.

3. Dương Văn Đ (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1993. Tại huyện B V, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn Đ B, xã Đ T, huyện B V, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Chức vụ, đoàn thể, đảng phải: Không; Con ông: Dương Văn K, sinh năm 1966 và bà: Phùng Thị H, sinh năm 1970; Vợ: Hà Thị T, sinh năm: 1994; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2022. Tiền sự: Không.

Tiền án: 01 tiền án, Bản án số 83/2020/HSST ngày 12/11/2020 của Toà án nhân dân huyện Ba Vì xử phạt Đ 25.000.000 đồng về tội Đánh bạc. Đã nộp án phí, ngày 06/10/2022 đã nộp xong tiền phạt.

Bị bắt tạm giữtừ ngày 07/10/2022 đến ngày 16/10/2022 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số I Công an thành phố Hà Nội.

4. Nguyễn Quang C (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1990. Tại huyện B V, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn Đ B, xã Đ T, huyện B V, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Chức vụ, đoàn thể, đảng phải: Không; Con ông: Nguyễn Quang X, sinh năm 1962 và bà: Chu Thị T, sinh năm 1965; Vợ: Vũ Thị V, sinh năm: 1989; Con: Có 03 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2016. Tiền sự, tiền án: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 07/10/2022 đến ngày 16/10/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo tại ngoại tại địa phương.

5. Chu Hữu L (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1990. Tại huyện B V, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn Đ B, xã Đ T, huyện B V, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Chức vụ, đoàn thể, đảng phải: Không; Con ông: Chu Hữu B (Đã chết) và bà: Chu Thị T, sinh năm 1964; Vợ: Chu Thị H, sinh năm: 1991; Con: Có 03 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2017. Tiền sự, tiền án: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 07/10/2022 đến ngày 16/10/2022 được thay thế biện

pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo tại ngoại tại địa phương.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 07/06/2022, Trần Văn C, Nguyễn Quang C, Chu Hữu L và Dương Văn Đ lần lượt đến nhà Phùng Văn L ở thôn Đ B, xã Đ T, huyện B V chơi. Tại đây, các đối tượng rủ nhau đánh bạc sát phạt nhau tiền dưới hình thức đánh "Chắn". L là chủ nhà đồng ý và dẫn mọi người lên căn phòng tầng 2, bên phải lối cầu thang để cùng nhau đánh bạc. L chuẩn bị 02 bộ bài chắn mỗi bộ bài gồm 100 quân bài; 01 đĩa sứ có đường kính 15cm; 01 khay nhựa có kích thước (20x30)cm làm công cụ sử dụng đánh bạc. Đ, C, L và C đánh bạc còn L ngồi chia bài cho các con bạc đánh bạc. L và các con bạc thống nhất: Mỗi khi có người ù to thì người đó phải bỏ ra 50.000 đồng tiền cho L - chủ nhà.

Về luật chơi quy ước: Ù"Suông" được 100.000đ và mỗi "Dịch" được thêm 50.000đ (Mỗi dịch tương đương 1 điểm tùy theo "Cước sắc" của bài "Ù").

Cách chơi: Mỗi người chơi được chia cho 19 quân bài (Người cái được 20 quân bài) 23 quân bài đặt lên đĩa sứ trên chiếu làm “Nọc”. Sau khi chia bài, người Ù ván trước sẽ rút một quân “nọc” để bốc tìm người có cái. Sau đó, người này sẽ đánh quân bài ở trên bài của mình. Người cửa dưới có thể ăn để tròn bài hoặc bốc quân bài ở “nọc” để ăn hoặc cho người của dưới ăn. Cứ như vậy cho đến khi có người đủ điều kiện và bốc được quân “nọc” đang chờ ù thì người này sẽ ù, thắng bạc ván đó.

Về số tiến sử dụng để đánh bạc: C sử dụng số tiền 3.200.000đ; L khai sử dụng số tiền 3.170.000đ; Trần Văn C sử dụng số tiền 2.600.000đ; Đ sử dụng số tiền 500.000đ.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, khi các con bạc đang đánh bạc thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang. Lúc này, L đã thu phế được số tiền 800.000đ. Quá trình bắt giữ, L cùng C bỏ chạy thoát và bỏ lại toàn bộ tiền trên chiếu bạc.

Tang vật thu giữ gồm:

- 02 bộ bài chắn mỗi bộ bài gồm 100 quân bài; 01 đĩa sứ có đường kính 15cm; 01 khay nhựa có kích thước (20x30)cm.

- Số tiền 5.100.000đ thu trên chiếu bạc, gồm: Số tiền 2.700.000đ thu tại vị trí ngồi của Chu Hữu L; số tiền 1.600.000đ thu tại vị trí ngồi của Trần Văn C và số tiền 800.000đ thu tại vị trí ngồi của Phùng Văn L.

- Số tiền 4.370.000đồng thu trên người các con bạc sử dụng để đánh bạc, gồm: số tiền 3.200.000đ thu trên người Nguyễn Quang C và số tiền 1.170.000đ thu trên người Chu Hữu L.

- 01 điện thoại Iphone 6s Plus, số Imei: 358598070472015 của Nguyễn Quang C và 01 điện thoại Samsung J7-300G, số Imeil: 353317091552910; số Imei2: 353318091552918 của Chu Hữu L; 01 điện thoại Iphone 6s, số Imei: 358565075772764 của Dương Văn Đ.

- 01 xe mô tô kiểu dáng Honda Dream, BKS: 29Y5-176.19, số khung: KLHHA08058Y131183; số máy: HAO8E-1155801 và 01 xe mô tô kiểu dáng Honda Wave, BKS: 33N9-6175; số khung: RLHHC090361265938; số máy: HC09E-6265897.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 12/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B V đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

*** Về tội danh**: Tuyên bố các bị cáo Phùng Văn L, Trần Văn C, Dương Văn Đ, Nguyễn Quang C và Chu Hữu L phạm tội"*Đánh bạc*".

*** Về hình phạt**:

- Xử phạt Phùng Văn L từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.
- Xử phạt Nguyễn Quang C từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ
- Xử phạt Chu Hữu L từ 12 đến 15 tháng cải tạo gian tạm giữ.
- Xử phạt Dương Văn Đ từ 9 đến 12 tháng tù.
- Xử phạt bị cáo Trần Văn C từ 12 đến 15 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt của bản án số 83/2020/HSST ngày 12/11/2020

*** Về xử lý vật chứng**: Xử lý theo quy định.

*** Về án phí**: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Các bị cáo Trần Văn C, Nguyễn Quang C, Chu Hữu L và Dương Văn Đ đều khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 07/6/2022, các bị cáo đã đánh bạc bằng hình thức *"Chắn"* được thua bằng tiền tại nhà của Phùng Văn L ở thôn Đ B, xã Đ T, huyện B V. Các bị cáo sát phạt nhau đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì bị tổ công tác của Công an huyện B V phát hiện bắt quả tang, thu giữa toàn bố số tiền, tang vật dùng vào việc đánh bạc. Tổng số tiền các con bạc dùng vào việc danh bạc là 9.470.000đ. Phùng Văn L tuy không trực tiếp tham gia đánh bạc nhưng L đã đồng ý cho 04 con bạc chơi tại nhà mình, chuẩn bị bài, khay nhựa để bài, chia bài phục vụ cho các con bạc và thu phế được 800.000đ. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận Phùng Văn L, Trần Văn C, Dương Văn Đ, Nguyễn Quang C và Chu Hữu L đã phạm tội "*Đánh bạc*". Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh trong xã hội và gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến kinh tế, hạnh phúc của gia đình, là nguyên nhân phát sinh tội phạm khác. Do đó cần phải có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Tình tiết tăng nặng giảm nhẹ nhân thân, vai trò, mức độ phạm tội, hình phạt với các bị cáo:

Trong vụ án này, các bị cáo thực hiện hành vi tội phạm mang tính đồng phạm, nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn, không có tổ chức, chuẩn bị trước. Các bị cáo không có sự câu kết, phân công, phân nhiệm vụ cụ thể, phạm tội do sự đam mê cờ bạc mục đích hám lời.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo C, Đ phạm tội khi chưa được xóa án tích lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, nên phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 BLHS. Các bị cáo L, L, C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Tất cả các bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51

BLHS. Các bị cáo L, C, L phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, khoản 1, Điều 51 BLHS.

- Bị cáo Trần Văn C sử dụng số tiền 2.600.000đ, bị cáo Đ sử dụng số tiền 500.000đ vào việc đánh bạc. Hai bị cáo có 01 tiền án về tội đánh bạc, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội nên cần có hình phạt tù cách ly hai bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ giáo dục.

Tại bản án số 83/2020/HSST ngày 12/11/2020 của Toà án nhân dân huyện B V xử phạt bị cáo C 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 tháng. Trong thời gian thử thách, bị cáo lại tiếp tục phạm tội nên áp dụng khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 12 tháng treo thành 12 tháng giam và áp dụng Điều 55, 56 Bộ luật hình sự buộc bị cáo Trần Văn C phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án, bị cáo được trừ thời giam tạm giữ của bản án số 83/2020/HSST ngày 12/11/2020.

- Các bị cáo L thu phế 800.000đ, C sử dụng số tiền 3.200.000đ, L sử dụng số tiền 3.170.000đ đánh bạc. Các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ giáo dục thể hiện sự khoan hồng của nhà nước. Các bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định nên không khấu trừ thu nhập.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 02 bộ bài chắn mỗi bộ bài gồm 100 quân bài; 01 đĩa sứ có đường kính 15cm; 01 khay nhựa có kích thước (20x30)cm là công cụ phạm tội, BKS: 29Y5-176.19 thu giữ của Nguyễn Quang C là biển số giả cần tịch thu, tiêu hủy. Số tiền 9.470.000đ dùng vào việc đánh bạc sung công quỹ nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại Iphone 6s Plus, 01 xe mô tô kiểu dáng Honda Dream, thu giữ của Nguyễn Quang C; 01 điện thoại Samsung, 01 xe mô tô kiểu dáng Honda Wave, BKS: 33N9-6175; thu giữ của Chu Hữu L; 01 điện thoại Iphone 6s thu giữ của Dương Văn Đ không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho các bị cáo.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Phùng Văn L, Trần Văn C, Dương Văn Đ, Nguyễn Quang C và Chu Hữu L phạm tội "Đánh bạc".

2.Về hình phạt:

* Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Dương Văn Đ **06** (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 07/10/2022.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn C **09** (Chín) tháng tù. Áp dụng Điều 55, 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt với bản án số số 83/2020/HSST ngày 12/11/2020 của tòa án nhân dân huyện Ba Vì, buộc bị cáo Trần Văn C phải chịu hình phạt chung của hai bản án là **21**(Hai mươi mốt) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 18/11/2022 (Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ theo bản án số 83/2020/HSST ngày 12/11/2020 từ ngày 27/7/2020 đến ngày 30/7/2020).

* Căn cứ khoản 1 Điều 321, các điểm i, skhoản 1Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt Phùng Văn L **12** tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ số ngày tạm giữ từ ngày 20/10/2022 đến ngày 29/10/2022, thời gian còn phải chấp hành 11 tháng 03 ngày. Thời gian chấp hành tính từ ngày cơ quan giám sát giáo dục nhận được quyết định thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang C **09** tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ số ngày tạm gữ từ ngày 07/10/2022 đến ngày 16/10/2022, thời gian còn phải chấp hành 08 tháng 03 ngày. Thời gian chấp hành tính từ ngày cơ quan giám sát giáo dục nhận được quyết định thi hành án

- Xử phạt bị cáo Chu Hữu L **09** tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ số ngày tạm gữ từ ngày 07/10/2022 đến ngày 16/10/2022, thời gian còn phải chấp hành 08 tháng 03 ngày. Thời gian chấp hành tính từ ngàycơ quan giám sát giáo dục nhận được quyết định thi hành án

Giao các bị cáo Phùng Văn L, Nguyễn Quang C, Chu Hữu L choUBND xã Đồng Thái, huyện Ba Vì để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

3. Về hình phạt bổ sung*:* Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

4. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47, 48 BLHS 2015;Điều 106 Bộ

Luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 02 bộ bài chắn mỗi bộ bài gồm 100 quân bài; 01 đĩa sứ có đường kính 15cm; 01 khay nhựa có kích thước (20x30)cm; 01 BKS: 29Y5-176.19.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: Số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc thu giữ trên người các con bạc và trên chiếu bạc là 9.470.000 đồng.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Quang C 01 điện thoại Iphone 6s Plus, số Imei: 358598070472015; 01 xe mô tô kiểu dáng Honda Dream, số khung: RLHHA08058Y131183; số máy: HAO8E-1155801.

- Trả lại cho bị cáo Chu Hữu L 01 điện thoại Samsung J7-300G, số Imeil: 353317091552910; số Imei2: 353318091552918; 01 xe mô tô kiểu dáng Honda Wave, BKS: 33N9-6175; số khung: RLHHC09036Y265938; số máy: HC09E-6265897.

- Trả lại cho bị cáo Dương Văn Đ 01 điện thoại Iphone 6s, số Imei: 358565075772764.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày và giấy nộp tiền vào tài khoản số 394901052741 tại kho bạc Nhà nước huyện Ba Vì, ngày 13 tháng 02 năm 2023của Chi cục thi hành án dân sự huyện B V, Thành phố Hà Nội)

5. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự 2015;Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TP.Hà Nội;
- Viện KSND huyện B V;
- Công an huyện B V;
- Chi cục thi hành án huyện B V;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Trọng Đức

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Trọng Đức

Nơi nhận:
- TAND TP.Hà Nội;
- Viện KSND huyện Ba Vì;
- Công an huyện Ba Vì;
- Chi cục thi hành án huyện Ba Vì;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Trọng Đức